

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 130/2021/HS-ST  
Ngày: 28-9-2021.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Cao Thị Lan Anh;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Ngọc Chiến và bà Lê Thị Thanh Thủy

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Hương Huệ -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Xuân Vọng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021 tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 119/2021/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 126/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Trần Văn T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 04 tháng 9 năm 1991 tại Tiên Yên, Quảng Ninh; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Uvà bà Vũ Thị H; vợ, con chưa có; Nhân thân: Ngày 03/11/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thử thách 18 tháng, về tội “Đánh bạc”. Ngày 17/7/2017 chấp hành xong bản án. Ngày 11/01/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 tháng tù, về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong hình phạt chính ngày 12/7/2018. Ngày 08/7/2020, chấp hành xong bản án. Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt, tạm giam ngày 28/5/2021, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

***- Người làm chứng:*** Anh Nguyễn Tiến C, anh Bùi Đình N- đều vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 15 giờ 45 phút ngày 28/5/2021, tại khu vực tổ 4, khu 12, phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Trần Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,432 gam (Không phải bốn ba hai gam) chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng, thì bị Công an bắt quả tang.

Tại phiên tòa bị cáo T khai nhận: T sử dụng ma túy loại Methamphetamine từ năm 2016. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên ngày 20/5/2021 T gọi điện và nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho đối tượng tên I (tên người dùng Messenger là Nguyễn I, T không rõ lai lịch, địa chỉ của I) để nhờ mua 500.000 đồng ma túy đá, I đồng ý và hẹn T đến khu vực gần Công ty than Mông Dương đưa tiền cho I. Sau đó, T đến điểm hẹn và đưa cho I 500.000 đồng. Đến khoảng 14 giờ 30 phút ngày 28/5/2021, I gọi điện cho T qua ứng dụng Messenger bảo đến gần quán Karaoke ForYou khu vực đường mới thuộc phường Mông Dương để nhận ma túy. Đến nơi, I dẫn T vào một ngõ đưa cho T 01 (một) bao thuốc lá và dặn ma túy để trong bao thuốc. Sau đó, T cất giấu bao thuốc lá vào túi quần rồi đi bộ ở khu vực ven sông Mông Dương tìm nơi để sử dụng thì bị Công an kiểm tra, bắt giữ. Nguồn gốc số tiền 500.000 đồng sử dụng mua ma túy và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bị tạm giữ là tài sản riêng của T.

Người làm chứng ông Nguyễn Tiến C, ông Bùi Đình N có lời khai tại cơ quan điều tra thể hiện nội dung: Ngày 28/5/2021, ông C và ông G nhìn thấy lực lượng công an bắt quả tang một nam thanh niên khai tên Trần Văn T đang tàng trữ 01 gói ma túy tại túi quần bên phải mục đích để sử dụng.

Kết luận giám định số: 974/KLGĐ ngày 02/6/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật có trong 01 (một) túi nylon kích thước (3,5x4,3)cm gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng là 0,432 gam (Không phẩy bốn ba hai gam). Mẫu vật còn hoàn lại 0,38 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 125/CT-VKSCP ngày 07/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Trần Văn T tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự : Tịch thu và tiêu hủy ma túy; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại Oppo kèm theo 01 sim.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm

quyền, trình tự, thủ tục được qui định trong Bộ luật Tố tụng hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi cất giữ 0,432 gam Methamphetamine với mục đích sử dụng đúng như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra đồng thời phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, vật chứng thu giữ và kết luận giám định số 974/KLGD ngày 02/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 15 giờ 45 phút ngày 28/5/2021, tại tổ 4, khu 12, phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Trần Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,432 gam (không phải bốn ba hai gam), chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự nên có cơ sở chấp nhận lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tại phiên tòa.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn tiếp tay cho các đối tượng mua bán ma túy khác gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Mặc dù hiểu rõ tác hại của ma túy, song do ý thức chấp hành pháp luật kém bị cáo đã cất giữ ma túy trong người với mục đích sử dụng, do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân: Tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo nên xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu đã từng hai lần bị xét xử về tội “Đánh bạc” đã chấp hành xong hình phạt, được xóa án tích.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung song xét bị cáo là đối tượng nghiện nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[6] Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ trong vụ án: 01 túi ma túy; 01 điện thoại OPPO; Xét 0,38 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 974/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu và tiêu hủy; 01

điện thoại OPPO kèm theo 01 sim là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Trần Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Trần Văn T 24(hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt ngày 28/5/2021.

Về vật chứng: Áp dụng: Điểm a,c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 974/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Oppo, vỏ màu xanh kèm 01 sim.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng số 171/BB-THA ngày 27/9/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả.

Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000đ phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh QN;
- VKSND tỉnh QN ;
- VKSND TP.Cẩm Phả;
- CQ CSĐT CA TP.Cẩm Phả;
- CQ THAHS Công an TP.Cẩm Phả ;
- Chi cục THADS TP.Cẩm Phả;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Thị Lan Anh**